TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 02- 8- 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phẩm – Nguyên chủ tịch công đoàn thị trấn Cái Nhum.

Ông Lê Thành Tam – Nguyên Phó Giám đốc Trung tâm y tế huyện Mang Thít.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Trọng P, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2006, tại Bệnh viện đa khoa huyện M (nay là Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Vĩnh Long). Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T1, sinh năm 1984 và Lý Ngọc T2, sinh năm 1985; bị cáo chưa vợ, chưa con; bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: chưa; tiền sự: chưa; nhân thân bị cáo chưa có án tích, chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo*: Ông Hồ Văn T1, sinh năm 1984 và bà Lý Ngọc T2, sinh năm 1985, là cha mẹ của bị cáo. (bà T2 có mặt, ông T1 vắng mặt) Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo*: Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Hoàng Đ - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Lý Ngọc T2, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Lâm Chí C1, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2007. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PLT, xã BP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện hợp pháp của Lâm Chí C1*: ông Lâm Thành T3, sinh năm 1983 và bà Trần Ngọc H, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp PLT, xã BP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 07/4/2023, bị cáo Hồ Trọng P đang ngồi uống cà phê với đối tượng Lâm Chí C1 tại khu vực Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, thì cả hai nảy sinh ý định mua ma tuý để sử dụng. Bị cáo và đối tượng C1 hùn mỗi người 100.000 đồng; đối tượng C1 giữ tiền. Bị cáo điều khiển xe môtô mang biển kiểm soát 64GA- 005.62 chở đối tượng C1 đến khu vực hàng rào cổng Trung tâm y tế huyện M, thuộc Khóm 4, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến, bị cáo và đối tượng C1 gặp một đối tượng nam thanh niên đeo khẩu trang, không rõ họ tên, địa chỉ. Đối tượng C1 hỏi mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng. Người thanh niên lạ mặt đồng ý, nhận tiền và trực tiếp đưa cho đối tượng C1 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý, rồi bỏ đi. C1 nhận bịch nylon bằng tay phải, cất giấu vào bên trong khẩu trang y tế rồi đeo lên mặt. Bị cáo chở đối tượng C1 đến quán cà phê "Vườn Hồng", thuộc ấp AH, xã TAH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo chở đương sự C1 vừa đến chòi cuối cùng của quán "Vườn Hồng", thì lực lượng Công an huyện Mang Thít phối hợp Công an xã TAH kiểm tra, phát hiện 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể máu trắng nghi là ma tuý trong khẩu trang y tế do đối tượng C1 đang đeo trên mặt. Công an niêm phong bịch nylon để giám định. Theo kết luận giám định số 227/KL- KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1418 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 14/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Cáo trạng số: 43/CT-VKS.HMT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố bị cáo Hồ Trọng P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Trọng P, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 92, Điều 98, khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật hình

sự xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) đến 08 (tám) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy Methamphetamine còn lại sau giám định; căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo thống nhất với nhận định và đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh khó khăn của gia đình bị cáo, trình độ học vấn và nhận thức của pháp luật còn hạn chế để cho bị cáo hưởng hình phạt ở mức đề nghị thấp nhất của Kiểm sát viên.

Lời nói sau, bị cáo thừa nhận Cáo trạng số 43/CT-VKS.HMT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi mua và cất giấu ma tuý đúng như Cáo trạng số 43/CT-VKS.HMT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vật chứng thu giữ; kết luận số 227/KL- KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên, của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Như Cáo trạng số 43/CT-VKS.HMT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố: khoảng 11 giờ, ngày 07/4/2023, bị cáo Hồ Trọng P và đối tượng Lâm Chí C1 hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma tuý sử dụng; đối tượng C1 giữ tiền. Bị cáo điều khiển xe môtô mang biển kiểm soát 64GA- 005.62 chở đối tượng C1 đến khu vực hàng rào cổng Trung tâm y tế huyện Mang Thít. Khi đến, bị cáo và đối tượng C1 gặp một đối tượng nam thanh niên đeo khẩu trang, không rõ họ tên, địa chỉ. Đối tượng C1 hỏi mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng. Người thanh niên lạ mặt đồng ý nhận tiền và trực tiếp đưa cho đối tượng C1 01 bịch nylon. Đối tượng C1 để bịch nylon vào khẩu trang y tế đeo lên mặt. Bị cáo chở đối tượng C1 đến quán cà phê "Vườn Hồng". Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Mang Thít phối hợp Công an xã TAH kiểm tra, phát hiện 01 (một) bịch nylon bên trong khẩu trang y tế do đối tượng C1 đang đeo trên mặt. Trong bịch nylon chứa ma tuý có khối lượng 0,1418 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo cùng với đối tượng C1 đã cùng thực hiện hành vi cố ý mua và cất giấu ma

túy trong người, có khối lượng 0,1418 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo và đối tượng C1 đã xâm phạm đến khách thể của Bộ luật hình sự bảo vệ. Đủ cơ sở xác định bị cáo và đối tượng C1 đã thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo và đối tượng C1 thực hiện thuộc tội phạm nghiêm trọng. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện tội phạm, đối tượng C1 mới 15 tuổi 04 tháng 20 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật hình sự. Nên cơ quan điều tra không khởi tố, không truy tố đối tượng C1 là đúng pháp luật.

Nhưng tại thời điểm thực hiện tội phạm, bị cáo Hồ Trọng P đã trên 16 tuổi, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực hành vi hình sự. Nên cơ quan điều tra khởi tố, truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Nên đủ cơ sở xác định bị cáo phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng số: 43/CT-VKS.KMT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội của hai bị cáo:

Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất ổn định, an ninh trật tự tại địa phương; ảnh hưởng trực tiếp đến phong trào: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư. Chúng ta biết, ma túy là chất hướng thần, người sử dụng ma túy sẽ bị gây ảo giác và dễ nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tinh thần, thậm chí mất khả năng nhận thức. Ma túy là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, cướp giật. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn ma túy nói chung, người tàng trữ ma túy nói riêng, nhằm giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ, tài sản, góp phần xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, nên cần xử lý bị cáo nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi thực hiện tội phạm bị cáo là người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nên bị cáo được hưởng nguyên tắc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng:

Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,0984 gam. Đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với xe môtô mang biển kiểm soát 64GA- 005.62 là của bà Lý Ngọc T2. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma tuý, bà T2 không biết, nên bà T2 không có lỗi. Cơ quan

điều tra hoàn trả xe cho bà T2 là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bà T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại xe nên không xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội. Nên căn cứ vào khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[7]. Đối với đối tượng là thanh niên lạ mặt, là người bán ma túy cho bị cáo và đối tượng C1, hiện không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội là đúng pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời bào chữa của người bào chữa chỉ định cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Trọng P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử:

Phạt Hồ Trọng P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày Hồ Trọng P vào trại chấp hành án.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,0984 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hồ Trọng P.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc Hồ Trọng P nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt bị cáo Hồ Trọng P, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lý Ngọc T2, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án**.** Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của bị cáo, của người có quyền lợi nghĩa vụ quan đến vụ án vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- THADS huyện M;
- UBND xã thị trấn C:
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Huỳnh Văn Vĩnh